

Bản án số: 06/2017/HSST.
Ngày 24 tháng 11 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BÈ, TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Mạo;
2. Ông Dương Xuân Tụ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2017. Tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Ba Bè, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân huyện Ba Bè xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2017/HSST, ngày 02 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ sinh năm 1994; Nơi ĐKNKTT: thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 10/12; Con ông: Hoàng Văn T và bà: Ma Thị T; Tiền án; Tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại và có mặt.

***Người bị hại:**

1. Anh Triệu Văn Q sinh năm 1990; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Trú tại: thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. (có mặt).
2. Anh Đỗ Quốc T sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Trú tại: thôn N, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. (có mặt).

***Người làm chứng:**

1. Anh Ma Văn H sinh năm 1992; (có mặt).
Trú tại: thôn L, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.
2. Chị Triệu Thị S sinh năm 1975; (vắng mặt).

Trú tại: thôn C, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

3. Anh Dương Quang C sinh năm 1992; (vắng mặt).

Trú tại: thôn C, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Hoàng Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 22/01/2017, Triệu Văn Q cùng Triệu Văn L, Hoàng Văn Đ1, Hoàng Văn H, Hoàng Văn L, Đỗ Quốc T, Dương Quang C, Hoàng Văn K, Triệu Văn Â, Chu Văn T và Hoàng Văn H1 đến quán bà Triệu Thị S tại thôn C, xã Q, huyện B ăn cháo đêm, uống rượu. Một lúc sau, có thêm nhóm Hoàng Văn Đ, Ma Văn H, Nông Văn K, Đồng Văn T cũng đến quán bà Triệu Thị S ăn cháo đêm và uống rượu. Hai nhóm cùng ngồi trong quán ăn, uống đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 23/01/2017 thì xảy ra xô xát giữa Đỗ Quốc T và Chu Văn T đánh Ma Văn H ở trước cửa quán, thấy vậy Hoàng Văn Đ ở trong quán đi ra và nói “*Thằng nào đánh cậu tao*” sau đó Đ xô xát đánh nhau với Đỗ Quốc T, trong lúc đánh nhau Đ đã sử dụng một con dao nhọn đâm trúng vào cánh tay phải của Đỗ Quốc T, thấy T bị dao đâm chảy máu, Triệu Văn Q đi đến trước mặt Đ dùng tay đẩy Đ lùi về phía sau và nói “*Mày cầm dao à*”, Đ khua dao, đâm về phía Q, dao trúng vào trước nắp tai phải của Q, lúc này Q vẫn tiếp tục xô đẩy và đánh Đ làm Đ ngã ngửa xuống đường nhựa, rồi dùng chân đạp vào người Đ thì bị Đ dùng dao đâm từ phía dưới lên trúng vào bẹn của Q làm Q ngã ngửa ra đằng sau. Sau đó, Đ đi về nhà luôn, còn Q và Đỗ Quốc T được mọi người đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã Q, huyện B và Triệu Văn Q đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn đến ngày 25/01/2017 thì được ra viện về nhà.

Sau khi sự việc xảy ra, Đỗ Quốc T và Triệu Văn Q đã làm đơn trình báo sự việc bị Hoàng Văn Đ dùng dao gây thương tích và yêu cầu xử lý hành vi của Hoàng Văn Đ theo pháp luật. Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể đã tiến hành thụ lý và ra Quyết định trưng cầu Phòng phám y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn giám định tỷ lệ thương tật của Triệu Văn Q và Đỗ Quốc T.

Tại Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn xác nhận anh Triệu Văn Q vào viện ngày 23/01/2017, ra viện ngày 25/01/2017 điều trị vết thương như sau:

- + *Vết thương trước tai (p) dài 3cm đã khâu cầm máu.*
- + *Khu bẹn bìn (p) có 2 vết thương mỗi vết dài 03 cm đã khâu.*
- + *Vết thương rách da bìn dài 1,5cm đã khâu.*

Tại Bản giám định pháp y về thương tích số 37/GĐ-PY ngày 07/4/2017 và Bản giám định pháp y bổ sung số 56/GĐPY ngày 12/6/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận thương tích của Triệu Văn Q:

“...- Tồn thương số 01: + 01 sẹo vết thương phần mềm ở sát trước nếp tai phải; Kích thước 7,5cm x 0,1cm; Tỷ lệ phần trăm thương tật là 08% (tám phần trăm).

- Tồn thương 02: Sẹo số 01; kích thước 02cm x 0,2cm; vị trí 1/3 giữa nếp lằn bẹn phải; Tỷ lệ phần trăm thương tật là: 01% (một phần trăm).

- Tồn thương 03: Sẹo số 02; kích thước: 04cm x 0,2cm; Vị trí cách 05cm bên dưới sẹo số 1; Tỷ lệ phần trăm thương tật là 01% (một phần trăm).

- Tồn thương 4: Sẹo số 3; kích thước 01cm x 0,2cm; Vị trí ở bìa bên phải; Tỷ lệ phần trăm thương tật là 01% (một phần trăm).

- Tổng tỷ lệ phần trăm thương tật là 11% (mười một phần trăm).”

Xếp hạng thương tật vĩnh viễn.

Tại Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện huyện Ba Bể xác nhận anh Đỗ Quốc T: Tại chỗ 1/3 trên mặt sau cánh tay phải có 01 vết thương rách da dài 03cm, sâu 04cm đã khâu cầm máu. Các bộ phận khác không phát hiện gì.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38/GĐ-PY ngày 07/4/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận thương tích của Đỗ Quốc T, như sau: “01 sẹo vết thương phần mềm ở mặt sau, 1/3 trên cánh tay phải; sẹo lồi; Kích thước 03cm x 0,4cm; Vị trí cách 13cm dưới mỏm vai phải”. Tỷ lệ thương tật toàn bộ là 06% (Sáu phần trăm). Xếp hạng thương tật vĩnh viễn.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn Đ khai nhận: Ngày 23/01/2017, tại quán của bà Triệu Thị S ở thôn C, xã Q, huyện B, Hoàng Văn Đ đi cùng các bạn ăn cháo, uống rượu thời điểm đó trong quán còn có nhóm của Đỗ Quốc T và Triệu Văn Q, khi thấy Ma Văn H (là người Đ gọi bằng cậu) đang xô xát với Đỗ Quốc T, Đ đã đứng dậy và nhìn thấy có một người (không biết là ai) đang cầm trên tay bao dao, Đ giật lấy bao dao, rút lấy con dao nhọn và Đ đã dùng con dao đâm trúng vào cánh tay phải của T; thấy vậy Triệu Văn Q vào đánh Đ bằng chân tay, trong lúc hai người vật lộn Đ đã dùng dao nhọn đâm trúng vào trước nếp tai phải và bẹn của Q gây thương tích. Đ thừa nhận thương tích của Triệu Văn Q và Đỗ Quốc T là do Đ đã dùng dao gây ra, bản thân Đ cũng bị người khác đánh nhưng không rõ là ai. Lời khai của Hoàng Văn Đ phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Điều luật có nội dung: “*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.*

a, Dùng hung khí nguy hiểm;

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60%, hoặc từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Tuy nhiên, tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a)

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Như vậy, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt nhẹ hơn so với quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009. Vận dụng các quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; điểm b Khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 cần xem xét áp dụng điều luật có lợi cho bị can, bị cáo trong quá trình giải quyết vụ án.

*Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng.

XÉT THẤY:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 23/01/2017, tại trước cửa quán ăn đêm nhà bà Triệu Thị S tại thôn C, xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Hoàng Văn Đ đã có hành vi dùng dao nhọn gây thương tích cho anh Triệu Văn Q với tỷ lệ thương tật toàn bộ là 11% và anh Đỗ Quốc T với tỷ lệ thương tật toàn bộ là 06%. Các bị hại có yêu cầu xử lý hành vi của Hoàng Văn Đ theo pháp luật và yêu cầu Đ có trách nhiệm bồi thường với tổng số tiền là 27.000.000 đồng, bị cáo Hoàng Văn Đ đã tự nguyện bồi thường đủ cho các bị hại.

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn Đ đã phạm vào tội *“Cố ý gây thương tích”* quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Theo Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì tội này được quy định tại Điều 134. Mặc dù, BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 chưa có hiệu lực pháp luật, song một số quy định có lợi cho người phạm tội vẫn được xem xét áp dụng cho bị cáo trong quá trình xét xử để thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước. Căn cứ vào điểm b khoản 1, điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 thì: *“Điều luật ... quy định một hình phạt nhẹ hơn ... có lợi hơn thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành”*.

So sánh quy định về hình phạt thấy rằng: Khoản 2 Điều 104/BLHS năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Trong khi khoản 2 Điều 134/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm. Như vậy, Khoản 2 Điều 134/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định mức hình phạt nhẹ hơn so với điều luật cũ, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 134/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tuyên xử đối với bị cáo.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

***Xét về nhân thân bị cáo:**

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và người bị hại cũng có lỗi khi có hành vi đánh nhau, xô đẩy với bị cáo; Bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Xét bị cáo tuổi còn trẻ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, cần tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đảm bảo sự công bằng và khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án này, còn xác định được ngày 23/01/2017, Triệu Văn Q, Đỗ Quốc T, Ma Văn H, Chu Văn T cũng có hành vi đánh nhau nhưng chưa cấu thành tội phạm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Bể đã chuyển xử lý hành chính đối với Q, T, H. Riêng Chu Văn T không có mặt tại địa phương, sẽ xác minh, xem xét xử lý sau.

***Về trách nhiệm dân sự:**

Bị cáo và những người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

***Về vật chứng:**

- 01 (một) bao dao bằng gỗ màu nâu đậm, được cố định bằng hai đai kim loại ở hai đầu bao dao, tại đuôi bao dao được vít bằng một đinh kim loại; bao dao dài 20cm, chỗ rộng nhất 05cm, chỗ nhỏ nhất 2,5cm bị cáo xác định đúng là bao đựng con dao mà bị cáo gây thương tích cho bị hại, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; Còn con dao nhọn sau khi gây án bị cáo không biết ai đã lấy, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm nhưng chưa thu giữ được.

- Ngoài ra, còn có 01 áo khoác của Đỗ Quốc T bị rách thủng ở phần cánh tay phải, 01 quần dài và 01 quần đùi của Triệu Văn Q bị rách thủng ở phần đùi quần khi bị Đ dùng dao nhọn đâm trúng đã bị rách thủng và gây ra thương tích cho T và Q, sau khi sự việc xảy ra, do quần áo bị dao đâm thủng và dính máu, các bị hại đã vứt nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

***Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

*Áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b Khoản 1, điểm h Khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự

năm 2015; điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: bị cáo Hoàng Văn Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện B, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng : Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao dao bằng gỗ màu nâu đậm, được cố định bằng hai đai kim loại ở hai đầu bao dao, tại đuôi bao dao được vít bằng một định kim loại; bao dao dài 20cm, chỗ rộng nhất 05cm, chỗ nhỏ nhất 2,5cm.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/11/2017 giữa Công an huyện Ba Bể và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự” - Theo Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND huyện Ba Bể (01b);
- Công an huyện Ba Bể (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Bể
(Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Tư